

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Danh mục các quy hoạch**  
**về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể,**  
**ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất,**  
**tiêu thụ hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59**  
**Luật Quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục các quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 2.** Căn cứ vào Nghị quyết này, các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

1. Khẩn trương rà soát ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đảm bảo đồng bộ với các quy hoạch hết hiệu lực để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

2. Khẩn trương nghiên cứu và ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực được

phân công khi các quy hoạch nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này hết hiệu lực phù hợp với yêu cầu tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

**Điều 3.** Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan liên quan chỉ đạo, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu VT, CN (2) *M0*

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



*Nguyễn Xuân Phúc*  
Nguyễn Xuân Phúc



**Phụ lục**

**DANH MỤC 24 QUY HOẠCH VỀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
Hàng hóa, Dịch vụ, Sản phẩm cụ thể, Ấn định khối lượng,  
Số lượng hàng hóa, Dịch vụ, Sản phẩm được sản xuất,  
Thu thuế hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1  
Điều 59 Luật Quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt  
của Thủ tướng Chính phủ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-CP  
ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ)*

STT	Tên quy hoạch	Quyết định ban hành
1.	Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020	Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ
2.	Quy hoạch sân golf Việt Nam đến năm 2020	Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ
3.	Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Quyết định số 1211/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
4.	Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2020, có xét đến 2030	Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ
5.	Quy hoạch phát triển ngành vật liệu nỏ Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Quyết định số 1834/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ
6.	Quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
7.	Quy hoạch phát triển công nghiệp xi măng Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030	Quyết định số 1488/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ
8.	Quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030	Quyết định số 1445/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ
9.	Quy hoạch phát triển cao su đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020	Quyết định số 750/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ
10.	Quy hoạch phát triển mía đường đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	Quyết định số 26/2007/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ
11.	Quy hoạch tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030	Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ



12.	Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020	Quyết định số 2104/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ
13.	Quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp tàu thủy Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Quyết định số 2290/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ
14.	Quy hoạch phát triển hệ thống thông tin duyên hải Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Quyết định số 1054/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
15.	Quy hoạch tổng thể trạm kiểm tra tải trọng trên đường bộ thời kỳ quy hoạch 2020 - 2030	Quyết định số 1885/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ
16.	Quy hoạch phát triển vận tải biển Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Quyết định số 1517/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
17.	Quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ
18.	Quy hoạch phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
19.	Quy hoạch tổng thể phát triển nghệ thuật biểu diễn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
20.	Quy hoạch phát triển mỹ thuật đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Quyết định số 1253/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
21.	Quy hoạch phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ
22.	Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020	Quyết định số 1361/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ
23.	Quy hoạch phát triển dịch vụ xếp hạng tín nhiệm đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030	Quyết định 507/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ
24.	Quy hoạch xây dựng Làng Thanh niên lập nghiệp giai đoạn 2013 - 2020	Quyết định 1912/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ